

Số: 73/2018/QĐST-HNGĐ

Yên Bái, ngày 20 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2018.

Nguyên đơn: **Chị Vũ Huyền T**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 46, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: **Anh Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 46, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81 Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Huyền T và Anh Nguyễn Mạnh H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Vũ Gia H, sinh ngày 16 ngày 02 năm 2012 cho Anh Nguyễn Mạnh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Hùng đủ 18 tuổi. Chị Vũ Huyền T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Vũ Huyền T có quyền, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

*** Về án phí:** Chị Vũ Huyền T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số AA/2017/0000427 ngày 30/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (Chị T được hoàn lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm)

Anh Nguyễn Mạnh H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30- Luật thi hành án dân sự”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tp Yên Bái;
- THADS tp Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND xã Y, huyện L, tỉnh Yên Bái;
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Lâm

